

VĂN BẢN KHÁC

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1359/QĐ-UBND

Khánh Hòa, ngày 21 tháng 4 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Đề án phát triển hệ thống cấp cứu ngoài viện
tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 – 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09 tháng 01 năm 2023;

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Luật Phòng cháy, chữa cháy và Cứu nạn, cứu hộ ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Kế hoạch số 1635/KH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Bộ Y tế về xây dựng Đề án phát triển hệ thống cấp cứu ngoài viện giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Chương trình hành động số 07-CTr/TU, ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Căn cứ Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho Nhân dân tỉnh Khánh Hòa trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 2847/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Chương trình công tác của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa năm 2026;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 2585/TTr-SYT ngày 10 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Đề án phát triển hệ thống cấp cứu ngoài viện tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Long Biên

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

Phát triển hệ thống cấp cứu ngoài viện tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 – 2030

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1359/QĐ-UBND ngày 21 tháng 4 năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa)*

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

- Chương trình hành động số 07-CTr/TU, ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

- Đề án số 05-ĐA/TU, ngày 02 tháng 12 năm 2025 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho Nhân dân tỉnh Khánh Hòa trong tình hình mới.

2. Cơ sở pháp lý

- Luật Khám bệnh, chữa bệnh năm 2023;
- Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019;
- Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015;
- Luật Giáo dục năm 2019;
- Luật phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ năm 2024;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;
- Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;
- Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về

Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

- Quyết định số 201/QĐ-TTg ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch mạng lưới cơ sở y tế thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

- Quyết định 1248/QĐ-TTg ngày 19 tháng 7 năm 2021 phê duyệt Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030;

- Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trạm Y tế xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

- Thông tư số 53/2025/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế;

- Thông tư số 27/2017/TT-BYT ngày 28 tháng 6 năm 2017 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn và sử dụng xe ô tô cứu thương;

- Thông tư số 19/2016/TT-BYT ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động;

- Kế hoạch số 1635/KH-BYT ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Bộ Y tế về xây dựng Đề án phát triển hệ thống cấp cứu ngoài viện giai đoạn 2026 - 2030;

- Kế hoạch số 9749/KH-UBND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa Triển khai thực hiện Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị và Chương trình hành động số 07- CTr/TU, ngày 24 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Khánh Hòa triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

3. Cơ sở thực tiễn

3.1 Thực trạng công tác cấp cứu ngoài viện trên địa bàn tỉnh

Trong những năm gần đây, cùng với sự phát triển kinh tế - xã hội, đô thị hóa, phát triển du lịch và gia tăng các hoạt động sản xuất, kinh doanh, tình hình tai nạn, thương tích và các tình huống y tế khẩn cấp trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa có xu hướng gia tăng. Theo số liệu thống kê của ngành y tế, giai đoạn 2021 - 2025, toàn tỉnh ghi nhận khoảng 144.370 trường hợp tai nạn thương tích; trong đó có 40.569 trường hợp chấn thương vùng đầu, mặt, cổ và 17.441 trường hợp đa chấn thương. Các cơ sở y tế đã tiếp nhận 84.698 trường hợp cấp cứu do tai nạn giao thông, với 254 trường hợp tử vong, trong đó có 133 trường hợp tử vong trước khi đến cơ sở y tế. Tuy nhiên, số trường hợp được sơ cấp cứu kịp thời, đúng cách tại hiện trường còn rất hạn chế, chỉ khoảng 1.565 trường hợp, chiếm tỷ lệ khoảng 1,08%.

Thực tế cho thấy, phần lớn các trường hợp cấp cứu xảy ra ngoài cơ sở y tế, tại hiện trường tai nạn hoặc trong cộng đồng dân cư. Tuy nhiên, hoạt động cấp cứu hiện nay vẫn chủ yếu tập trung vào hệ thống nội viện; hệ thống cấp cứu ngoài viện chưa được tổ chức đồng bộ, còn phân tán và thiếu tính liên kết. Sau khi sáp nhập tỉnh Ninh Thuận và tỉnh Khánh Hòa, hệ thống cấp cứu ngoài viện chưa hình thành mô hình tổ chức thống nhất trên phạm vi toàn tỉnh. Trung tâm Cấp cứu 115 chưa được kiện toàn để phát huy vai trò tiếp nhận, điều phối trong công tác cấp cứu ngoài viện. Các điểm cấp cứu vệ tinh đặt tại các Trung tâm Y tế khu vực, các Bệnh viện chưa được đầu tư đồng bộ về phương tiện, cơ sở vật chất, nhân lực tham gia cấp cứu ngoài viện chủ yếu là kiêm nhiệm. Phương tiện vận chuyển và thiết bị đạt tiêu chuẩn để phục vụ cấp cứu ngoài viện còn hạn chế về số lượng và chất lượng. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tiếp nhận, điều phối cấp cứu còn hạn chế. Công tác phối hợp giữa các ngành trong ứng phó tình huống khẩn cấp, tai nạn hàng loạt còn nhiều hạn chế do chưa có cơ chế thống nhất trong tiếp nhận, điều phối, triển khai thực hiện cấp cứu.

Lực lượng có mặt đầu tiên tại hiện trường trong hầu hết các trường hợp không phải là nhân viên y tế mà là người dân, lực lượng chức năng, người lao

động và nhân viên tại các cơ sở dịch vụ. Tuy nhiên, các lực lượng này chưa được trang bị đầy đủ kiến thức, kỹ năng sơ cấp cứu để xử trí ban đầu. Mạng lưới y tế cơ sở tuy đã được bố trí rộng khắp trên địa bàn nhưng chưa được tổ chức để tham gia phản ứng cấp cứu tại hiện trường; vai trò hỗ trợ chuyên môn trong giai đoạn ban đầu còn hạn chế. Công tác tiếp nhận, xử trí ban đầu và vận chuyển nếu không thực hiện đúng kỹ thuật sẽ làm gia tăng nguy cơ tử vong và di chứng cho người bị tai nạn.

Thực trạng nêu trên cho thấy công tác cấp cứu ngoài viện trên địa bàn tỉnh vẫn còn khoảng trống lớn ở giai đoạn xử trí ban đầu tại hiện trường. Nếu không sớm tổ chức và phát triển hệ thống cấp cứu ngoài viện một cách đồng bộ, nguy cơ gia tăng tử vong và di chứng do tai nạn, sự cố y tế sẽ tiếp tục là thách thức đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

3.2. Sự cần thiết ban hành Đề án

Công tác cấp cứu ngoài viện trên địa bàn tỉnh hiện chưa được tổ chức thành hệ thống đồng bộ, còn tồn tại khoảng trống đáng kể trong giai đoạn xử trí ban đầu tại hiện trường. Đây là giai đoạn có ý nghĩa quyết định đến khả năng cứu sống người bệnh. Trong khi đó, yêu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong tình hình mới đòi hỏi phải nâng cao năng lực phản ứng cấp cứu ngay từ cơ sở, bảo đảm người gặp tình huống y tế khẩn cấp được hỗ trợ kịp thời, đúng cách và liên tục từ hiện trường đến cơ sở điều trị.

Việc chưa hình thành mạng lưới cấp cứu ngoài viện có tổ chức, thiếu cơ chế điều phối thống nhất, chưa huy động hiệu quả lực lượng tại chỗ và y tế cơ sở tham gia xử trí ban đầu là những hạn chế cần sớm được khắc phục nhằm nâng cao hiệu quả toàn diện của hệ thống cấp cứu.

Do đó, việc xây dựng và ban hành Đề án “Phát triển hệ thống cấp cứu ngoài viện tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026–2030” là yêu cầu cần thiết, nhằm tổ chức hệ thống cấp cứu theo hướng hình thành mạng lưới cấp cứu ngoài viện đồng bộ, liên thông giữa cộng đồng, y tế cơ sở và hệ thống cấp cứu chuyên nghiệp; bảo đảm sự thống nhất trong chỉ đạo, điều hành và triển khai thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh.

Đề án là cơ sở để huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có để từng bước hoàn thiện mạng lưới cấp cứu ngoài viện, nâng cao năng lực chuyên môn, khả năng điều phối và hiệu quả hoạt động của các lực lượng tham gia cấp cứu ngoài viện, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương. Đề án sẽ góp phần rút ngắn thời gian tiếp cận dịch vụ cấp cứu của người dân, giảm tỷ lệ tử vong và di chứng do tai nạn, sự cố y tế; nâng cao nhận thức, kỹ năng của cộng đồng trong xử trí cấp cứu ban đầu; tăng cường phối hợp liên ngành trong công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Đề án còn là giải pháp để cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước để tăng cường nhận thức của người dân, chủ động phòng ngừa dựa vào cộng đồng, giảm tỷ lệ tử vong, di chứng và phù hợp với xu hướng tổ chức cấp cứu hiện đại trên thế giới.

II. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

1. Mục tiêu chung

Xây dựng và từng bước hoàn thiện hệ thống phản ứng cấp cứu ngoài viện trên phạm vi toàn tỉnh Khánh Hòa theo hướng đồng bộ, liên thông, bảo đảm người gặp tai nạn hoặc các tình huống y tế khẩn cấp được sơ cấp cứu kịp thời ngay tại hiện trường, được hỗ trợ nhanh chóng bởi tuyến y tế cơ sở và tiếp cận cấp cứu chuyên nghiệp trong thời gian sớm nhất.

Tổ chức, huy động và kết nối hiệu quả các nguồn lực sẵn có trong cộng đồng, mạng lưới y tế cơ sở và hệ thống cấp cứu chuyên nghiệp thành một hệ thống phản ứng cấp cứu nhiều tầng, hoạt động theo cơ chế phối hợp liên hoàn; trong đó lực lượng tại chỗ là tuyến phản ứng đầu tiên, y tế cơ sở là lực lượng hỗ trợ gần nhất và hệ thống cấp cứu chuyên nghiệp giữ vai trò điều phối, xử trí chuyên sâu.

Thông qua việc triển khai Đề án, từng bước nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ cấp cứu của người dân; giảm tỷ lệ tử vong trước viện, giảm mức độ di chứng do tai nạn và các tình huống y tế khẩn cấp; góp phần xây dựng môi trường sống an toàn, chủ động bảo vệ sức khỏe và tính mạng Nhân dân.

Hướng tới xây dựng mô hình hệ thống cấp cứu ngoài viện dựa vào cộng đồng, phát huy năng lực sơ cấp cứu tại chỗ, tăng cường vai trò của y tế cơ sở và bảo đảm sự điều phối thống nhất của hệ thống cấp cứu chuyên nghiệp; trong đó việc xử trí ban đầu tại hiện trường trong “03 phút thời gian vàng” được xác định là yếu tố then chốt quyết định hiệu quả cấp cứu.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- Hoàn thiện hệ thống cấp cứu ngoài viện trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa với Trung tâm Cấp cứu 115 là đầu mối duy nhất để tiếp nhận, xử lý, điều phối thông tin cấp cứu ngoài viện cấp tỉnh; các cơ sở y tế tham gia cấp cứu ngoài viện; các cơ sở tiếp nhận điều trị và lực lượng phối hợp liên ngành; đồng thời bảo đảm độ bao phủ về phương tiện, nhân lực, thiết bị cấp cứu trên địa bàn tỉnh, thành phố.

- Chuẩn hóa và nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ nhân lực cấp cứu ngoài viện theo hướng chuyên nghiệp, chính quy và đạt chuẩn năng lực quốc gia; phấn đấu phổ cập kiến thức và khả năng thực hành sơ cấp cứu đạt 10% dân số.

- 100% cơ sở trong hệ thống cấp cứu ngoài viện được đầu tư về hạ tầng, thiết bị và phương tiện vận hành theo chuẩn quốc gia; phấn đấu đạt chỉ tiêu 1 xe cứu thương/100.000 dân.

- 100% các trạm y tế được tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu cơ bản.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong tiếp nhận, điều phối và quản lý hoạt động cấp cứu ngoài viện. Triển khai Nền tảng quản lý hệ thống cấp cứu ngoài viện theo hướng dẫn của Trung ương, kết nối các cơ sở cấp cứu ngoài viện tại trung ương và địa phương, công lập và ngoài công lập.

- Xây dựng quy chế phối hợp liên ngành Y tế - Công an về triển khai cấp cứu ngoài viện trên địa bàn tỉnh.

- Phấn đấu đạt 90% số cuộc vận chuyển có kết nối và phối hợp trước khi chuyển đến cơ sở tiếp nhận điều trị, 95% số cuộc cấp cứu ban đầu và vận chuyển an toàn tuân thủ quy trình chuyên môn.

- Bảo đảm nguồn lực tài chính bền vững cho hoạt động cấp cứu ngoài viện từ ngân sách nhà nước, quỹ bảo hiểm y tế; đồng thời huy động các nguồn lực xã

hội, bao gồm tài trợ, viện trợ quốc tế và hợp tác công - tư để đầu tư, phát triển hệ thống cấp cứu ngoài viện.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Đối tượng áp dụng

- Các đơn vị tham gia hệ thống cấp cứu ngoài viện trên địa bàn tỉnh, bao gồm cả khu vực công lập và ngoài công lập, các lực lượng có liên quan đến hoạt động tiếp nhận, điều phối, vận chuyển, xử trí cấp cứu ngoài viện.

- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh.

2. Phạm vi thực hiện: Trên toàn tỉnh.

3. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CỦA ĐỀ ÁN

1. Hoàn thiện chính sách, pháp lý

a) Hoàn thiện chính sách, pháp lý

- Phối hợp, góp ý nhằm hoàn thiện quy định về tổ chức bộ máy, nhân sự và chức danh nghề nghiệp cấp cứu ngoài viện theo đề nghị của các bộ, ngành, các cơ quan, đơn vị Trung ương.

- Xây dựng hoặc áp dụng các hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên môn đối với xe cứu thương, xe cấp cứu; thiết bị, phương tiện, nhân lực cấp cứu ngoài viện bảo đảm chất lượng và tính khả thi trong triển khai.

b) Chuẩn hóa quy trình chuyên môn cấp cứu ngoài viện

- Cập nhật hướng dẫn chuyên môn, xây dựng, ban hành các quy trình chuyên môn thống nhất trên địa bàn tỉnh đối với hoạt động cấp cứu ngoài viện bằng đường bộ, đường thủy và đường hàng không.

- Cập nhật hướng dẫn chuyên môn, xây dựng, ban hành quy trình xử trí các tình trạng cấp cứu nguy kịch, bao gồm: ngừng tuần hoàn, đột quỵ cấp, hội chứng động mạch vành cấp và các tình trạng đe dọa tính mạng khác.

- Xây dựng và ban hành quy trình cấp cứu hàng loạt; quy trình ứng phó thảm họa, dịch bệnh, cháy nổ, thiên tai và các tình huống khẩn cấp khác; xây

dựng phương án phản ứng y tế trong thảm họa phù hợp tình hình địa phương, bảo đảm tính chủ động, kịp thời và hiệu quả.

c) Xây dựng cơ chế điều phối và phối hợp liên ngành

- Ban hành quy chế điều phối cấp cứu ngoài viện thống nhất trên địa bàn tỉnh, bảo đảm kết nối đồng bộ giữa các cơ sở y tế, trung tâm điều phối và các lực lượng hỗ trợ có liên quan.

- Quy định rõ cơ chế phối hợp liên ngành trong tiếp nhận thông tin, huy động lực lượng, tổ chức xử trí và vận chuyển người bệnh trong các tình huống khẩn cấp, tai nạn, thảm họa.

- Xây dựng cơ chế chia sẻ, tích hợp và khai thác dữ liệu phục vụ công tác điều hành, giám sát, đánh giá hiệu quả, chất lượng hoạt động cấp cứu ngoài viện.

d) Hoàn thiện cơ chế tài chính

- Xây dựng quy định về giá, khung giá và hạn mức thu dịch vụ cấp cứu ngoài viện; cơ chế trợ giá hoặc thanh toán qua bảo hiểm y tế nhằm bảo đảm khả năng tiếp cận dịch vụ của người dân.

- Ban hành quy định về trách nhiệm tham gia đóng góp của các cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong việc bảo đảm nguồn lực cho hoạt động cấp cứu ngoài viện và sơ cấp cứu tại chỗ.

2. Xây dựng mô hình tổ chức cấp cứu ngoài viện trên địa bàn tỉnh

a) Đơn vị điều phối cấp tỉnh là Trung tâm Cấp cứu 115 chủ trì công tác điều phối cấp cứu ngoài viện trên địa bàn tỉnh

- Đơn vị điều phối hoạt động 24/7, được trang bị hệ thống điều phối thông minh, kết nối định vị phương tiện cấp cứu và liên thông dữ liệu với các cơ sở y tế trong mạng lưới (Nền tảng quản lý hệ thống cấp cứu ngoài viện).

Nhiệm vụ chủ yếu:

- Tiếp nhận cuộc gọi/thông tin từ Trung tâm Tiếp nhận và xử lý thông tin khẩn nguy.

- Đánh giá mức độ khẩn cấp và phân loại tình huống; người trực điều phối nghe và tư vấn hướng dẫn xử lý sơ cấp cứu ban đầu, tại chỗ.

- Điều động xe cấp cứu gần hiện trường nhất dựa trên hệ thống định vị, ứng dụng công nghệ thông tin.

- Phân công ê-kíp cấp cứu phù hợp với tính chất bệnh lý hoặc tai nạn.

- Thông báo cho cơ sở tiếp nhận điều trị (bệnh viện/cơ sở y tế phù hợp) để chuẩn bị tiếp nhận người bệnh.

- Theo dõi, cập nhật tình trạng người bệnh và thời gian đáp ứng.

b) Các đơn vị tham gia cấp cứu ngoài viện

Các đơn vị tham gia cấp cứu ngoài viện bao gồm:

- Trung tâm Cấp cứu 115.

- Khoa Cấp cứu của bệnh viện đa khoa tỉnh, khu vực.

- Các cơ sở y tế công lập và ngoài công lập đủ điều kiện tham gia mạng lưới cấp cứu ngoài viện.

- Đơn vị vận chuyển cấp cứu chuyên nghiệp được cấp phép.

Nhiệm vụ chủ yếu:

- Bố trí phương tiện, trang thiết bị và nhân lực cấp cứu theo quy định.

- Sẵn sàng nhận lệnh điều động từ đơn vị điều phối.

- Tổ chức cấp cứu tại hiện trường, ổn định tình trạng người bệnh.

- Vận chuyển người bệnh đến cơ sở điều trị phù hợp theo phân tuyến chuyên môn.

- Báo cáo, cập nhật thông tin theo quy trình thống nhất.

c) Cơ sở tiếp nhận điều trị

Cơ sở tiếp nhận điều trị bao gồm các bệnh viện, cơ sở y tế đủ điều kiện tiếp nhận điều trị ca bệnh trên địa bàn.

Nhiệm vụ chủ yếu:

- Chuẩn bị sẵn sàng nhân lực, buồng cấp cứu, phòng mổ và các điều kiện điều trị cần thiết.

- Tiếp nhận thông tin sớm từ đơn vị điều phối để chủ động chuẩn bị tiếp nhận người bệnh.

- Thực hiện cấp cứu và điều trị liên tục, bảo đảm không gián đoạn chuỗi cấp cứu.

d) Lực lượng phối hợp liên ngành

Các lực lượng phối hợp triển khai cấp cứu ngoài viện gồm:

- Lực lượng phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
- Công an (bảo đảm an ninh trật tự, phân luồng giao thông).
- Quân đội.
- Chính quyền địa phương các cấp.
- Các tổ chức xã hội và tình nguyện viên được đào tạo sơ cấp cứu.

Nhiệm vụ chủ yếu:

- Hỗ trợ tiếp cận hiện trường và tổ chức cứu hộ, cứu nạn.
- Bảo đảm an toàn cho lực lượng cấp cứu.
- Hỗ trợ phân luồng giao thông, tạo điều kiện cho phương tiện cấp cứu di chuyển nhanh.
- Tham gia sơ cấp cứu ban đầu khi cần thiết.

2. Phát triển mạng lưới sơ cấp cứu cộng đồng

Một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Đề án là từng bước hình thành mạng lưới sơ cấp cứu cộng đồng rộng khắp, trong đó người dân được trang bị kiến thức và kỹ năng sơ cấp cứu cơ bản để có thể xử trí ban đầu khi xảy ra tai nạn hoặc các tình huống y tế khẩn cấp.

2.1. Đưa nội dung sơ cấp cứu vào hoạt động giáo dục trong hệ thống giáo dục và đào tạo

Ngành y tế phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo nghiên cứu đưa nội dung kiến thức và kỹ năng sơ cấp cứu cơ bản vào các hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong hệ thống giáo dục, phù hợp với từng cấp học và loại hình đào tạo.

Đối với học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông, nội dung đào tạo tập trung vào các kỹ năng sơ cấp cứu thiết yếu như ép tim ngoài lồng ngực, khai thông đường thở, hô hấp nhân tạo, xử trí đuối nước, xử trí điện giật, cầm máu và cố định chấn thương, nhận biết sớm các dấu hiệu đột quỵ.

Các nội dung này có thể được triển khai thông qua chương trình giáo dục

kỹ năng sống, các hoạt động ngoại khóa, chương trình trải nghiệm thực hành và các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe trong trường học.

Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các trường đại học, cao đẳng, nghiên cứu để tổ chức các chương trình đào tạo và tập huấn kỹ năng sơ cấp cứu cho học sinh, sinh viên, đặc biệt đối với các ngành nghề có nguy cơ tai nạn cao như cơ khí, xây dựng, điện, du lịch và các ngành kỹ thuật.

Việc trang bị kiến thức và kỹ năng sơ cấp cứu cho học sinh, sinh viên không chỉ giúp bảo vệ an toàn trong quá trình học tập và thực hành nghề nghiệp mà còn góp phần hình thành lực lượng lao động tương lai có khả năng ứng phó và hỗ trợ kịp thời trong các tình huống khẩn cấp.

2.2. Tổ chức đào tạo và duy trì lực lượng sơ cấp cứu tại cơ sở sản xuất, kinh doanh

Theo quy định của Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015, người sử dụng lao động có trách nhiệm tổ chức lực lượng sơ cấp cứu, trang bị phương tiện sơ cấp cứu và huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu cho người lao động tại nơi làm việc.

Các cơ quan, doanh nghiệp có trách nhiệm:

- Tổ chức lực lượng sơ cấp cứu tại nơi làm việc theo quy định của pháp luật;
- Bố trí tủ hoặc bộ dụng cụ sơ cấp cứu phù hợp với quy mô và đặc điểm sản xuất;
- Tổ chức huấn luyện và bồi dưỡng định kỳ kỹ năng sơ cấp cứu cho người lao động.

Các cơ quan quản lý nhà nước tăng cường công tác hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về sơ cấp cứu tại nơi làm việc, gắn nội dung này với hoạt động thanh tra, kiểm tra về an toàn, vệ sinh lao động hằng năm.

2.3. Phát triển lực lượng sơ cấp cứu tại cộng đồng dân cư

Hình thành mạng lưới sơ cấp cứu cộng đồng tại các thôn, tổ dân phố và khu dân cư, trong đó mỗi khu dân cư có những người được đào tạo kỹ năng sơ cấp cứu cơ bản.

Lực lượng này có thể bao gồm: Tổ trưởng tổ dân phố; công an, lực lượng

tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở; đoàn viên thanh niên; hội viên các đoàn thể.

Đào tạo kiến thức và kỹ năng thực hành sơ cấp cứu cho nhân viên cứu hộ bãi biển; Nhân viên các cơ sở lưu trú du lịch; Hướng dẫn viên du lịch; Lực lượng bảo vệ tại các khu du lịch.

Tăng cường công tác truyền thông và giáo dục, cung cấp tài liệu sơ cấp cứu đa dạng (tranh, ảnh, video clip...) thông qua các trang mạng xã hội, nền tảng trực tuyến để từng bước hình thành văn hóa sơ cấp cứu trong cộng đồng, trong đó mỗi người dân đều có ý thức và kỹ năng cơ bản để hỗ trợ người gặp nạn trong các tình huống khẩn cấp.

3. Xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên huấn luyện sơ cấp cứu

- Đội ngũ giảng viên huấn luyện sơ cấp cứu được lựa chọn từ các cán bộ y tế của Trung tâm Cấp cứu 115, các bệnh viện, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật, trạm y tế xã, phường; cán bộ Hội Chữ thập đỏ; nhân viên y tế trường học và các lực lượng có đủ điều kiện chuyên môn để tham gia công tác đào tạo cộng đồng.

- Người huấn luyện sơ cấp cứu phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Có trình độ từ cao đẳng chuyên ngành y trở lên và có ít nhất 03 năm kinh nghiệm trực tiếp tham gia công tác sơ cứu, cấp cứu; hoặc là bác sĩ.

- Có kiến thức và kỹ năng thực hành thành thạo các kỹ thuật sơ cấp cứu cơ bản.

- Được đào tạo hoặc tập huấn về phương pháp giảng dạy, huấn luyện kỹ năng sơ cấp cứu theo chương trình do cơ quan có thẩm quyền ban hành.

Việc tổ chức huấn luyện sơ cấp cứu tại cộng đồng, cơ quan, trường học và doanh nghiệp được thực hiện phù hợp với các quy định của Nghị định số 44/2016/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 19/2016/TT-BYT của Bộ Y tế về quản lý vệ sinh lao động và sức khỏe người lao động.

Ngành Y tế chủ trì xây dựng lực lượng giảng viên nòng cốt cấp tỉnh và cấp cơ sở, tổ chức đào tạo, tập huấn và cập nhật kiến thức định kỳ cho đội ngũ này

nhằm bảo đảm chất lượng giảng dạy và duy trì hoạt động huấn luyện sơ cấp cứu một cách thường xuyên, liên tục.

Đội ngũ giảng viên nòng cốt có trách nhiệm tham gia tổ chức các lớp huấn luyện sơ cấp cứu cho cộng đồng tại trường học, cơ quan, doanh nghiệp, khu dân cư, khu du lịch và các khu vực tập trung đông người, góp phần hình thành mạng lưới sơ cấp cứu cộng đồng rộng khắp trên địa bàn tỉnh.

4. Nâng cao năng lực phản ứng cấp cứu của tuyến y tế cơ sở

Mạng lưới trạm y tế xã, phường, đặc khu sẽ được tăng cường năng lực để tham gia tích cực vào hệ thống phản ứng cấp cứu ngoài viện.

Các trạm y tế được đào tạo và huấn luyện kỹ năng cấp cứu ngoài viện, sẵn sàng hỗ trợ hiện trường khi xảy ra tai nạn hoặc tình huống y tế khẩn cấp trên địa bàn.

Đồng thời, các trạm y tế được trang bị bộ sơ cấp cứu lưu động để có thể tiếp cận nạn nhân tại hiện trường khi cần thiết, góp phần rút ngắn thời gian hỗ trợ y tế ban đầu.

Ngành y tế cũng sẽ thiết lập cơ chế phối hợp và kết nối trực tiếp giữa các trạm y tế với Trung tâm Cấp cứu 115 tỉnh, bảo đảm việc tiếp nhận thông tin và triển khai hỗ trợ được thực hiện nhanh chóng và hiệu quả.

Thông qua việc nâng cao năng lực cho tuyến y tế cơ sở, các trạm y tế sẽ từng bước trở thành cầu nối giữa cộng đồng và hệ thống cấp cứu chuyên nghiệp trong chuỗi cấp cứu ngoài viện.

5. củng cố và phát triển hệ thống cấp cứu chuyên nghiệp

Trung tâm Cấp cứu 115 được củng cố và nâng cao năng lực hoạt động nhằm đáp ứng yêu cầu điều phối cấp cứu ngoài viện trên phạm vi toàn tỉnh.

Đồng thời, từng bước phát triển mạng lưới các điểm/trạm cấp cứu 115 vệ tinh đặt tại các bệnh viện trên địa bàn tỉnh, bảo đảm phân bổ hợp lý theo khu vực để rút ngắn thời gian tiếp cận hiện trường.

Phát triển Trung tâm Cấp cứu 115 cơ sở 2 tại Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận nhằm rút ngắn thời gian phản ứng và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống cấp cứu ngoài viện

6. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cấp cứu ngoài viện

Ứng dụng công nghệ thông tin là một giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống cấp cứu ngoài viện.

Trong quá trình triển khai Đề án, từng bước xây dựng và ứng dụng hệ thống định vị hiện trường, quản lý phương tiện cấp cứu và hỗ trợ điều phối cấp cứu thông minh, giúp lực lượng cấp cứu tiếp cận hiện trường nhanh nhất.

Bên cạnh đó, hệ thống tổng đài cấp cứu sẽ được nâng cấp để có thể hướng dẫn sơ cấp cứu từ xa cho người dân trong khi chờ lực lượng cấp cứu chuyên nghiệp tiếp cận, qua đó tận dụng tối đa “thời gian vàng” trong xử trí cấp cứu.

7. Tăng cường công tác truyền thông và nâng cao nhận thức cộng đồng

Các hoạt động truyền thông được triển khai đa dạng thông qua nhiều hình thức như tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức các chương trình truyền thông cộng đồng, các chiến dịch nâng cao nhận thức về kỹ năng sơ cấp cứu và sử dụng dịch vụ cấp cứu 115.

Thông qua các hoạt động này, từng bước hình thành ý thức chủ động tham gia sơ cấp cứu trong cộng đồng, góp phần nâng cao khả năng bảo vệ tính mạng con người trong các tình huống khẩn cấp.

8. Tăng cường phối hợp liên ngành trong hoạt động cấp cứu ngoài viện

Hoạt động cấp cứu ngoài viện có sự tham gia của nhiều lực lượng khác nhau, vì vậy cần thiết lập cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa ngành y tế với các cơ quan, đơn vị liên quan góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống cấp cứu ngoài viện và bảo đảm khả năng ứng phó kịp thời trong các tình huống khẩn cấp.

Xây dựng quy chế phối hợp giữa ngành y tế với lực lượng công an, lực lượng phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ, biên phòng, quân y, ngành giáo dục, ngành du lịch, các doanh nghiệp và các tổ chức xã hội nhằm huy động tối đa các nguồn lực tham gia vào hệ thống phản ứng cấp cứu ngoài viện.

9. Đào tạo phát triển nguồn nhân lực cấp cứu ngoài viện

a) Xây dựng lực lượng cấp cứu ngoài viện theo hướng chuẩn hóa năng lực

sơ cấp cứu, hình thành mạng lưới ứng trực sẵn sàng cấp cứu, với 3 nhóm đối tượng nòng cốt:

- Nhóm 1: Bao gồm nhân viên y tế cấp cứu làm việc tại các đơn vị cấp cứu ngoài viện.

Từng bước chuyển đổi mô hình nhân lực tại các Trung tâm cấp cứu 115 theo hướng tăng dần tỷ lệ kỹ thuật viên cấp cứu chuyên nghiệp.

- Nhóm 2: Lực lượng phối hợp triển khai cấp cứu ngoài viện.

Bao gồm các lực lượng tham gia hỗ trợ và phối hợp khi xảy ra tình huống cấp cứu, như lực lượng phòng cháy, chữa cháy; công an; quân đội; lực lượng cứu hộ, cứu nạn tại các cơ sở khách sạn, trường học, nhà máy, khu thể thao, khu đô thị; cùng mạng lưới tình nguyện viên và lực lượng sơ cấp cứu của các tổ chức, hiệp hội, tổ dân phố và các tổ chức xã hội khác.

- Nhóm 3: Lực lượng sơ cứu ban đầu tại chỗ.

Là các cá nhân được trang bị kiến thức và kỹ năng sơ cấp cứu cơ bản để xử trí ban đầu trước khi lực lượng chuyên nghiệp tiếp cận; ưu tiên đào tạo cho các nhóm như lái xe và nhân viên vận tải hành khách; giáo viên và học sinh; nhân viên tại khu đô thị, khu công nghiệp, trung tâm thương mại, nhà ga, bến tàu, cảng hàng không, cơ sở lưu trú, khu thể thao, nhà dưỡng lão, nhà trẻ và khu văn phòng.

c) Tổ chức triển khai đào tạo, huấn luyện.

- Tổ chức đào tạo, huấn luyện và chuẩn bị sẵn sàng nguồn nhân lực cấp cứu ngoài viện, bảo đảm khi được trang bị phương tiện, trang thiết bị và cơ sở hạ tầng, lực lượng này có thể nhanh chóng đưa vào vận hành trong mạng lưới cấp cứu ngoài viện và sử dụng hiệu quả.

- Trong giai đoạn xây dựng và hoàn thiện hệ thống cấp cứu ngoài viện chuyên nghiệp, cần đẩy mạnh đào tạo phổ cập sơ cấp cứu cho cộng đồng, hình thành lực lượng phản ứng ban đầu tại chỗ, giúp người dân có khả năng tự bảo vệ, hỗ trợ người xung quanh khi xảy ra tai nạn, sự cố y tế; đồng thời từng bước nâng cao nhận thức của xã hội về vai trò và tầm quan trọng của cấp cứu ngoài viện.

- Tổ chức đào tạo, huấn luyện tại các cơ sở đào tạo y khoa, bệnh viện, trung tâm cấp cứu ngoài viện và các cơ sở đủ điều kiện theo quy định; khuyến khích xã hội hóa hoạt động đào tạo và huy động sự tham gia của các tổ chức, hiệp hội có chức năng đào tạo sơ cấp cứu.

- Triển khai sớm chương trình đào tạo kỹ thuật viên cấp cứu ngoài viện (paramedic) theo lộ trình phù hợp; nghiên cứu tham khảo mô hình của một số quốc gia có hệ thống cấp cứu phát triển.

10. Bảo đảm phương tiện vận chuyển, thiết bị cấp cứu bảo đảm tiêu chuẩn

Phương tiện vận chuyển cấp cứu đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong hoạt động cấp cứu ngoài viện, là yếu tố quyết định khả năng tiếp cận hiện trường nhanh chóng và bảo đảm vận chuyển người bệnh an toàn đến cơ sở điều trị. Trên cơ sở rà soát hiện trạng phương tiện cấp cứu hiện có, Đề án xác định cần từng bước bổ sung số lượng xe cứu thương theo định mức và nhu cầu thực tế của tỉnh, bảo đảm phân bố hợp lý tại Trung tâm Cấp cứu 115 tỉnh, Trung tâm Cấp cứu 115 cơ sở 2 đặt tại Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận và các điểm/trạm cấp cứu vệ tinh trên địa bàn. Các xe cứu thương được trang bị đầy đủ trang thiết bị cấp cứu cần thiết theo quy định của Bộ Y tế như máy sốc tim tự động hoặc bán tự động, máy thở xách tay, monitor theo dõi bệnh nhân, bộ dụng cụ cấp cứu đường thở, bộ dụng cụ cố định chấn thương và các trang thiết bị, vật tư cấp cứu cần thiết khác, nhằm bảo đảm khả năng xử trí cấp cứu kịp thời ngay trong quá trình tiếp cận hiện trường và vận chuyển người bệnh đến cơ sở y tế.

11. Bảo đảm nguồn lực tài chính cho việc triển khai Đề án:

Kinh phí thực hiện Đề án được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và lồng ghép với các chương trình, kế hoạch có liên quan, đồng thời huy động các nguồn lực hợp pháp khác để hỗ trợ đầu tư trang thiết bị, phương tiện cấp cứu, đào tạo nhân lực và triển khai các hoạt động của hệ thống cấp cứu ngoài viện.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- Nguồn ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị, địa phương.
- Nguồn đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.
- Nguồn tài trợ của chính phủ các nước và các tổ chức quốc tế.
- Các nguồn hợp pháp khác (nếu có).

VI. LỘ TRÌNH TRIỂN KHAI ĐỀ ÁN

Lộ trình triển khai Đề án được xây dựng theo nguyên tắc từng bước, phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh và khả năng huy động nguồn lực; triển khai theo lộ trình từng bước, bảo đảm tính chắc chắn, hiệu quả và bền vững, bảo đảm có thể thực hiện ngay trong điều kiện hiện nay của địa phương, không tạo áp lực lớn về kinh phí nhưng vẫn tạo ra chuyển biến rõ rệt qua từng năm và hình thành hệ thống cấp cứu ngoài viện phát triển vững chắc, bền vững.

1. Năm 2026 – Năm xây dựng nền tảng tổ chức và lực lượng nòng cốt

Năm 2026 tập trung đặt nền móng cho toàn bộ hệ thống:

- Ban hành Quy chế phối hợp liên ngành cho hệ thống phản ứng cấp cứu 3 tầng.
- Phát triển Trung tâm Cấp cứu 115 cơ sở 2 tại Bệnh viện Đa khoa Ninh Thuận và các tổ/điểm cấp cứu ngoài viện (trực thuộc các bệnh viện đa khoa) như một đơn vị vệ tinh của Trung tâm Cấp cứu 115.
- Xây dựng và ban hành bộ tài liệu, video huấn luyện sơ cấp cứu thống nhất trên toàn tỉnh.
- Tổ chức tập huấn lực lượng giảng dạy nòng cốt gồm: 115, Trạm Y tế, Hội Chữ thập đỏ, y tế trường học, nhân viên y tế bệnh viện.
- Trang bị bộ sơ cấp cứu lưu động và bộ dụng cụ, mô hình huấn luyện cho các trạm y tế.
- Thí điểm tổ chức các lớp huấn luyện tại: Một số trường học đại diện các cấp học; một số cơ quan hành chính; một số cơ sở sản xuất, kinh doanh; Một số khu dân cư.

Kết quả cần đạt: hình thành bộ khung vận hành, có lực lượng huấn luyện nòng cốt, có tài liệu chuẩn và mô hình thí điểm thực tế.

2. Năm 2027 – Năm triển khai diện rộng trong cộng đồng

Trên nền tảng năm 2026, năm 2027 tập trung mở rộng huấn luyện trên phạm vi toàn tỉnh:

- Tổ chức huấn luyện sơ cấp cứu diện rộng tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, khu dân cư theo hình thức cuốn chiếu.
- Phối hợp ngành giáo dục triển khai đưa sơ cấp cứu vào hoạt động bắt buộc trong trường học.
- Hướng dẫn, kết nối lực lượng sơ cấp cứu tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh vào hệ thống chung của địa phương.
- Bắt đầu vận hành cơ chế liên thông giữa Trung tâm Cấp cứu 115 và các lực lượng chức năng trong xử lý tình huống thực tế.

Kết quả cần đạt: hình thành rõ rệt lực lượng sơ cấp cứu Tầng thứ nhất trong cộng đồng.

3. Năm 2028 – Năm đồng bộ hóa hệ thống 3 tầng trên toàn tỉnh

Năm 2028 là thời điểm hệ thống bắt đầu vận hành đồng bộ:

- 100% trạm y tế sẵn sàng tham gia phản ứng hiện trường khi 115 kích hoạt.
- Hoàn thành huấn luyện sơ cấp cứu tại hầu hết trường học, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp.
- Tổ chức diễn tập liên ngành quy mô cấp tỉnh theo các tình huống thực tế.
- Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện tại các đơn vị.

Kết quả cần đạt: hệ thống 3 tầng vận hành thực tế trên phạm vi toàn tỉnh.

4. Năm 2029 – Năm nâng cao chất lượng và chiều sâu

Sau khi hệ thống đã vận hành, năm 2029 tập trung nâng cao chất lượng:

- Tổ chức huấn luyện nhắc lại, nâng cao kỹ năng cho lực lượng đã được đào tạo.
- Đánh giá tỷ lệ nạn nhân được sơ cấp cứu tại hiện trường, tỷ lệ tử vong ngoài viện.
- Rà soát, điều chỉnh quy trình phối hợp cho phù hợp thực tế.

Kết quả cần đạt: bảo đảm hoạt động đi vào chiều sâu, không hình thức.

5. Năm 2030 – Năm tổng kết, chuẩn hóa và duy trì bền vững

- Tổng kết 5 năm triển khai Đề án bằng số liệu thực tế.
- Đánh giá hiệu quả về giảm tử vong, tăng tỷ lệ sơ cấp cứu tại hiện trường.
- Chuẩn hóa thành hoạt động thường xuyên của các ngành, địa phương.
- Chia sẻ, nhân rộng mô hình.

Kết quả cần đạt: hình thành văn hóa sơ cấp cứu trong cộng đồng Khánh Hòa, duy trì bền vững sau giai đoạn Đề án.

VII. CƠ CHẾ KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Công tác kiểm tra, giám sát và đánh giá được tổ chức nhằm bảo đảm việc triển khai Đề án đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng và phù hợp với điều kiện thực tế; đồng thời làm cơ sở để kịp thời điều chỉnh, hoàn thiện mô hình trong quá trình thực hiện.

1. Nguyên tắc

- Thực hiện thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, gắn với tiến độ và kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Đề án;
- Bảo đảm khách quan, minh bạch, phản ánh đúng thực trạng triển khai;
- Gắn với trách nhiệm của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu;
- Kết hợp giữa kiểm tra định kỳ và kiểm tra đột xuất.

2. Nội dung kiểm tra, giám sát và đánh giá

- Việc triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án theo kế hoạch;
- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu: Tỷ lệ người dân được huấn luyện sơ cấp cứu; tỷ lệ nạn nhân được sơ cấp cứu kịp thời, đúng cách; thời gian phản ứng cấp cứu của các lực lượng; tỷ lệ giảm tử vong trước viện trong các tình huống có thể can thiệp hiệu quả;
- Việc tổ chức lực lượng, đào tạo, tập huấn sơ cấp cứu tại cộng đồng;
- Hoạt động của hệ thống cấp cứu ngoài viện;
- Công tác phối hợp liên ngành trong xử lý các tình huống cấp cứu;
- Việc bảo đảm các điều kiện về nhân lực, trang thiết bị, phương tiện và ứng dụng công nghệ thông tin.

3. Trách nhiệm thực hiện

3.1. Sở Y tế

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai Đề án trên phạm vi toàn tỉnh;
- Tổ chức đánh giá định kỳ kết quả thực hiện Đề án;
- Tổng hợp, báo cáo và đề xuất giải pháp điều chỉnh, hoàn thiện mô hình.

3.2. Các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi quản lý chủ động tổ chức tự kiểm tra, giám sát việc triển khai trong phạm vi quản lý. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

Sở Y tế là cơ quan chủ trì, đầu mối tham mưu và tổ chức triển khai thực hiện Đề án trên phạm vi toàn tỉnh, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về tiến độ, chất lượng và hiệu quả thực hiện:

- Chủ trì tham mưu ban hành kế hoạch triển khai Đề án theo giai đoạn, trên cơ sở kế hoạch giai đoạn hằng năm Sở chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và ban hành kế hoạch thực hiện; tổ chức điều phối, hướng dẫn và đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện đồng bộ các nội dung của Đề án.

- Chủ trì xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các quy định, hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật về cấp cứu ngoài viện; bảo đảm thống nhất trong tổ chức thực hiện trên toàn tỉnh.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, huấn luyện sơ cấp cứu cho các lực lượng tham gia; xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên, lực lượng nòng cốt về sơ cấp cứu tại cộng đồng.

- Chỉ đạo Trung tâm Cấp cứu 115, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và mạng lưới y tế cơ sở triển khai các hoạt động cấp cứu ngoài viện theo đúng định hướng của Đề án; nâng cao năng lực tiếp nhận, điều phối và xử trí cấp cứu.

- Chủ trì xây dựng và vận hành hệ thống điều phối cấp cứu ngoài viện; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tiếp nhận, xử lý thông tin và điều động cấp cứu.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, địa phương thiết lập cơ chế phối hợp liên ngành trong cấp cứu ngoài viện; bảo đảm huy động hiệu quả các lực lượng tham gia.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện Đề án; kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

- Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc cấp có thẩm quyền về tình hình, kết quả thực hiện; tham mưu điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp với thực tiễn.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp Sở Y tế đưa nội dung sơ cấp cứu và kỹ năng phòng tránh tai nạn thương tích trở thành hoạt động bắt buộc trong trường học. Tập huấn cho giáo viên, nhân viên y tế trường học.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thành lập đội sơ cấp cứu học đường và tổ chức thực hành định kỳ.

- Tuyên truyền, hướng dẫn học sinh kỹ năng an toàn trong học tập, sinh hoạt, phòng chống đuối nước, điện giật, tai nạn giao thông.

3. Sở Nội vụ

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đưa nội dung thực hiện Đề án, đặc biệt là huấn luyện sơ cấp cứu và phòng ngừa tai nạn thương tích, vào tiêu chí đánh giá thi đua hằng năm của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phối hợp kiểm tra việc tổ chức huấn luyện sơ cấp cứu, trang bị phương tiện sơ cấp cứu tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp.

- Với vai trò cơ quan quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh, chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tăng cường hướng dẫn, tập huấn, huấn luyện các biện pháp làm việc an toàn, vệ sinh lao động cho cả người lao động có quan hệ lao động và người lao động không có quan hệ lao động; lồng

ghép nội dung sơ cấp cứu ban đầu và phòng ngừa tai nạn thương tích trong các chương trình huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Đề án theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, bảo đảm phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị lập dự toán, quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện Đề án theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan.

5. Công an tỉnh, Cảnh sát Phòng cháy, chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ, Bộ đội Biên phòng, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

- Phối hợp trong cơ chế liên thông Trung tâm Cấp cứu 115 – 114 – 113 – Biên phòng – Quân y.

- Tham gia huấn luyện sơ cấp cứu và kỹ năng an toàn cho lực lượng.

- Phối hợp xử lý các tình huống khẩn cấp tại hiện trường.

6. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị sự nghiệp

- Tổ chức huấn luyện sơ cấp cứu cho cán bộ, công chức, viên chức.

- Lòng ghép hướng dẫn biện pháp an toàn trong lao động và sinh hoạt.

- Trang bị bộ sơ cấp cứu tại đơn vị.

- Duy trì lực lượng sơ cấp cứu tại chỗ.

7. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

- Phối hợp với ngành Y tế triển khai các hoạt động đào tạo, huấn luyện sơ cấp cứu ban đầu cho cộng đồng;

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức sơ cấp cứu và phòng chống tai nạn thương tích cho người dân;

- Huy động lực lượng tại chỗ như dân phòng, tổ bảo vệ dân phố, lực lượng thanh niên, hội đoàn thể tham gia hỗ trợ cấp cứu ban đầu khi xảy ra sự cố;

- Phối hợp với Trung tâm Cấp cứu 115 trong việc tiếp cận hiện trường, hỗ trợ vận chuyển và bảo đảm trật tự tại hiện trường cấp cứu

8. Hội Chữ thập đỏ và các tổ chức đoàn thể

- Chủ động phối hợp với ngành y tế tham gia huấn luyện sơ cấp cứu cộng đồng; tuyên truyền, vận động người dân thực hiện các biện pháp an toàn trong sinh hoạt.

9. Trách nhiệm của các cơ sở sản xuất, kinh doanh

- Thực hiện nghiêm quy định về sơ cấp cứu, cấp cứu tại nơi làm việc theo Luật An toàn vệ sinh lao động và Thông tư số 19/2016/TT-BYT.

- Tổ chức huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, sơ cấp cứu ban đầu và biện pháp an toàn lao động cho người lao động.

- Trang bị phương tiện sơ cấp cứu.

- Kết nối lực lượng sơ cấp cứu của đơn vị vào hệ thống chung của địa phương.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể, bảo đảm thực hiện đồng bộ và hiệu quả các nội dung của Đề án trên phạm vi toàn tỉnh. Định kỳ hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), các đơn vị tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo về Sở Y tế để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, chỉ đạo. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh để phù hợp với tình hình thực tiễn và yêu cầu phát triển hệ thống cấp cứu ngoài viện, các đơn vị kịp thời phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Phụ lục**DANH MỤC NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI**

(Ban hành kèm theo Đề án phát triển hệ thống cấp cứu ngoài viện
tỉnh Khánh Hòa giai đoạn 2026 - 2030)

STT	Nhiệm vụ/giải pháp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Sản phẩm/Kết quả	Cấp phê duyệt
1	Xây dựng, ban hành kế hoạch triển khai Đề án giai đoạn 2026 - 2030	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương	Quý II/2026	Kế hoạch	UBND tỉnh
2	Xây dựng kế hoạch triển khai hằng năm	Sở Y tế	Các đơn vị liên quan	Hàng năm	Kế hoạch hằng năm	Sở Y tế
3	Xây dựng quy chế phối hợp liên ngành trong cấp cứu ngoài viện	Sở Y tế	Các sở, ban, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan	Quý III/2026	Quy chế phối hợp	UBND tỉnh
4	Tổ chức đào tạo, huấn luyện sơ cấp cứu cho cộng đồng	Sở Y tế	Sở GD&ĐT, DN, địa phương	2026–2030	Báo cáo kết quả	Sở Y tế
5	Đưa nội dung sơ cấp cứu vào trường học	Sở GD&ĐT	Sở Y tế	2026–2027	Kế hoạch/Chương trình triển khai	Sở GD&ĐT
6	Phát triển mạng lưới sơ cấp cứu cộng đồng	UBND cấp xã	Sở Y tế, đoàn thể	2026–2030	Quyết định thành lập lực lượng sơ cấp cứu tại chỗ	UBND cấp xã
7	Nâng cao năng lực trạm y tế tham gia cấp cứu ngoài viện	Sở Y tế	UBND cấp xã	2026–2030	Văn bản đánh giá	Sở Y tế
8	Củng cố Trung tâm Cấp cứu 115	Sở Y tế	Các sở, ngành	2026–2030	Báo cáo kết quả	Sở Y tế
9	Phát triển các điểm/trạm cấp cứu vệ tinh	Sở Y tế	Cơ sở y tế	2026–2030	Báo cáo kết quả	Sở Y tế

10	Ứng dụng CNTT trong điều phối cấp cứu	Sở Y tế	Các sở, ngành, địa phương	2026–2030	Báo cáo kết quả	Sở Y tế
11	Tăng cường truyền thông nâng cao nhận thức	Sở Y tế	Các sở, ngành đơn vị, địa phương	Hằng năm	Báo cáo kết quả	Sở Y tế
12	Kiểm tra, giám sát, đánh giá Đề án	Sở Y tế	Các đơn vị	Hằng năm	Báo cáo đánh giá	Sở Y tế